

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lê Đình T và anh Nguyễn Văn N, chị Nguyễn Thị S

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền của ông Lê Đình T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ **Người khởi kiện:** Ông Lê Đình T - Sinh năm: 1957

Nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Đình T:** Ông Lê Khắc H, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

+ **Người bị kiện:** Anh Nguyễn Văn N - Sinh năm: 1984

Chị Nguyễn Thị S - Sinh năm: 1992

Cùng nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

Tính đến ngày 07/10/2022 anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị S còn nợ của ông Lê Đình T số tiền gốc là: 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng). Ông Lê Đình T không yêu cầu tính lãi.

Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn N có trách nhiệm trả số tiền gốc 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng) cho ông Lê Đình T vào các lần cụ thể như sau:

Vào ngày 20 (dương lịch) hàng tháng, tính từ tháng 11/2022 trở đi, anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị S phải trả mỗi tháng là 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền gốc cho ông Lê Đình T cho đến khi chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn N trả hết số tiền gốc nêu trên.

Nếu anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị S vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào và số tiền phải trả của mỗi thời hạn thì được coi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên, khi đó ông T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền chậm trả theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn N, chị Nguyễn Thị S còn phải chịu thêm lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả hết số tiền trên.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Bùi Thị Huyền**

